

BỘ CÔNG THƯƠNG
Số: 47/2008/QĐ-BCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng nhóm khoáng chất nguyên liệu đá vôi trắng (đá hoa), Felspat, cao lanh và Magnezit đến năm 2015, có xét đến năm 2025

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công thương;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20 tháng 3 năm 1996 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị quyết số 59/2007/NQ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2007 của Chính phủ về một số giải pháp xử lý những vướng mắc trong hoạt động đầu tư xây dựng và cải cách một số thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Thực hiện ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 3174/VPCP-CN ngày 11 tháng 6 năm 2007 của Văn phòng Chính phủ về việc giao cho Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương) phê duyệt Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng nhóm khoáng chất nguyên liệu đá vôi trắng, felspat, cao lanh và magnezit đến năm 2015, có xét đến năm 2025;

Xét Tờ trình số 488/TTr-NCPT ngày 01 tháng 10 năm 2008 của Viện trưởng Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách công nghiệp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch và Công nghiệp nặng,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng nhóm khoáng chất nguyên liệu đá vôi trắng (đá hoa), feldpat, cao lanh và magnezit đến năm 1015, có xét đến năm 2025 với nội dung chủ yếu sau đây:

I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

1. Phát triển thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản nhóm khoáng chất nguyên liệu đá vôi trắng (đá hoa), feldpat, cao lanh và magnezit phù hợp với quy hoạch phát triển công nghiệp Việt Nam, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, bảo đảm hài hòa lợi ích quốc gia và địa phương, tạo điều kiện phát triển cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định và cải thiện đời sống nhân dân địa phương nơi có khoáng sản được khai thác, chế biến.

2. Phát triển thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng nhóm khoáng chất nguyên liệu đá vôi trắng, feldpat, cao lanh và magnezit phù hợp với yêu cầu củng cố an ninh quốc phòng, bảo vệ các công trình văn hóa có giá trị và bảo vệ môi trường sinh thái tại các địa bàn có khoáng sản.

3. Phát triển thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng nhóm khoáng chất nguyên liệu đá vôi trắng, feldpat, cao lanh và magnezit một cách bền vững, bảo đảm an toàn, có hiệu quả kinh tế trên cơ sở khai thác hợp lý, tiết kiệm nguồn tài nguyên của đất nước, đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng trong nước và có một phần cho xuất khẩu.

4. Công tác thăm dò nhóm khoáng chất nguyên liệu đá vôi trắng, feldpat, cao lanh và magnezit phải được tiến hành trước một bước, phù hợp với lịch trình của quy hoạch, nhằm tạo cơ sở tài nguyên tin cậy cho công tác khai thác, chế biến và sử dụng sản phẩm khoáng chất có hiệu quả trong các lĩnh vực công nghiệp khác nhau.

5. Phát triển khai thác, chế biến nhóm khoáng chất nguyên liệu đá vôi trắng, feldpat, cao lanh và magnezit với quy mô và chủng loại sản phẩm phù hợp trên cơ sở ứng dụng công nghệ chế biến tiên tiến, phù hợp điều kiện Việt Nam và thân thiện với môi trường. Khuyến khích khai thác, chế biến với quy mô công nghiệp và sản xuất các sản phẩm có chất lượng cao phục vụ xuất khẩu.

II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Tập trung thăm dò các mỏ khoáng sản nhóm khoáng chất nguyên liệu đá vôi trắng, felspat, cao lanh và magnezit đã được điều tra, đánh giá để đáp ứng đủ trữ lượng tin cậy cho nhu cầu khai thác và chế biến trong giai đoạn quy hoạch.
2. Thu hồi tối đa tài nguyên trong khai thác và chế biến thông qua việc áp dụng công nghệ tiên tiến. Đảm bảo hiệu quả kinh tế việc khai thác và bảo vệ môi trường sinh thái tại các địa bàn hoạt động khoáng sản.
3. Đẩy mạnh việc đầu tư đồng bộ các cơ sở chế biến sâu các loại khoáng sản nhóm khoáng chất nguyên liệu đá vôi trắng, felspat, cao lanh và magnezit với công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường.

+ Đá vôi trắng

- Giai đoạn 2008-2015, hoàn thành công tác quy hoạch chi tiết, chấn chỉnh hoạt động khoáng sản đá vôi trắng trên địa bàn tỉnh Yên Bái và Nghệ An. Hoàn thành thăm dò 48 mỏ/diện tích đá vôi trắng đã cấp phép và 36 mỏ đã được thỏa thuận chủ trương (Phụ lục 2);
- Đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu đá vôi trắng của nền kinh tế, đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm gia công, chế biến từ đá vôi trắng. Sản lượng trên có thể gia tăng tùy theo khả năng tiêu thụ của thị trường trong nước và xuất khẩu.

+ Felspat

- Phấn đấu hoàn thành thăm dò 5 mỏ (khu, diện tích quặng) mới trong giai đoạn đến 2010 và 4-5 mỏ mới trong mỗi kỳ kế hoạch 5 năm tiếp theo.
- Đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu felspat cho các ngành công nghiệp và một phần nhu cầu của lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng, phấn đấu giảm nhập khẩu và cân bằng xuất, nhập khẩu sau năm 2015. Sản lượng felspat thương phẩm năm 2010 đạt khoảng 0,9 triệu tấn, năm 2015 đạt 1,1-1,2 triệu tấn, năm 2020 đạt 1,4-1,5 triệu tấn và năm 2025 đạt 1,6-1,7 triệu tấn.

+ Cao lanh

- Phấn đấu hoàn thành thăm dò 6-7 mỏ mới trong giai đoạn đến 2010 và 9-10 mỏ mới trong mỗi kỳ kế hoạch 5 năm tiếp theo.

- Đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu sản phẩm cao lanh cho các ngành công nghiệp; cân bằng xuất - nhập khẩu sau năm 2010 và phấn đấu gia tăng xuất khẩu. Cụ thể, sản lượng cao lanh tinh lọc đạt trên 0,7 triệu tấn vào năm 2010; 1,2-1,3 triệu tấn vào năm 2015; 1,8-1,9 triệu tấn vào năm 2020; 2,3-2,4 triệu tấn vào năm 2025.

+ Magnezit

- Đến năm 2015, hoàn thành thăm dò vùng quặng magnezit Kon Queng. Hoàn thành xây dựng và đưa vào sản xuất tổ hợp mỏ tuyển quặng magnezit Kon Queng, phấn đấu đạt sản lượng khai tuyển 150-200 nghìn tấn quặng nguyên khai/năm.

- Đến năm 2025, hoàn thành mở rộng sản xuất tổ hợp mỏ tuyển, phấn đấu đạt sản lượng tuyển 350-400 nghìn tấn quặng nguyên khai/năm.

III. DỰ BÁO NHU CẦU KHOÁNG CHẤT NGUYÊN LIỆU ĐÁ VÔI TRẮNG, FELSPAT, CAO LANH VÀ MAGNEZIT (NHU CẦU TÍNH CHO CẢ XUẤT KHẨU)

Nhu cầu về khoáng chất nguyên liệu đá vôi trắng, feldpat, cao lanh và magnezit dự báo trong giai đoạn từ nay đến năm 2025 dự báo như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị	2010	2015	2020	2025
A	Đá vôi trắng					
1	Ốp lát, mỹ nghệ	Triệu m ³	0,75	1,35	1,9	2,6
2	Đá hạt	Triệu tấn	1,8	2,4	3,2	3,8
3	Bột CaCO ₃	Triệu tấn	1,0	2,0	2,6	3,8
B	Cao lanh					
	Caolanh tinh lọc	Triệu tấn	0,75	1,20	1,80	2,3
C	Feldpat (trừ lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng)	Triệu tấn	0,90	1,00	1,4	1,6
D	Magnezit	Triệu tấn	0,08	0,14	0,2	0,25

IV. QUY HOẠCH THĂM DÒ

1. Thăm dò đá vôi trắng

Trữ lượng đá vôi trắng đã thăm dò khoảng 171 triệu tấn và tài nguyên dự báo khoảng 35 tỷ tấn, trong đó phù hợp làm bột nghiền khoảng 27 tỷ tấn.

a. Giai đoạn 2008-2015

- Đầu tư điều tra đánh giá xác định tiềm năng đá vôi trắng (đá hoa) theo Quyết định số 116/2007/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ: 1 (một) đề án cho vùng Thanh Thủy, tỉnh Hà Giang và 1 (một) đề án cho tiểu vùng Tân Lĩnh - An Phú của vùng Lục Yên - Yên Bình, Yên Bái;
- Thực hiện dự án thăm dò của 83 mỏ/diện tích đã cấp phép và thỏa thuận chủ trương (Phụ lục 2) thuộc địa bàn các tỉnh Nghệ An, Yên Bái, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Hà Giang và Hà Nam.

b. Giai đoạn 2016-2025

- Đầu tư thăm dò, nâng cấp hoặc thăm dò phần sâu vùng mỏ Nghệ An và Yên Bái để phục vụ nguyên liệu cho các dự án đang hoạt động;
- Thăm dò tại Hà Giang, Yên Bái, Nghệ An và các vùng khác sau khi có kết quả điều tra đánh giá; giai đoạn 2016-2020 dự kiến thăm dò 2-3 mỏ đá vôi trắng có triển vọng

2. Thăm dò quặng feldspar

Trữ lượng quặng feldspar đã được thăm dò và tài nguyên dự báo khoảng 90 triệu tấn, trong đó thăm dò cấp C₂ trở lên khoảng 46 triệu tấn.

Các mỏ, điểm quặng feldspar có tài nguyên ≥ 200.000 tấn quặng với chất lượng tương đối tốt được quy hoạch thăm dò theo tiến độ sau:

a. Giai đoạn 2008-2015: Thực hiện thăm dò 12 mỏ quặng feldspar và thăm dò diện tích ngoại vi của 6 mỏ đang khai thác trên địa bàn các tỉnh Lai Cai, Yên Bái, Phú Thọ, Tuyên Quang, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Đắk Lắk với tổng mục tiêu 32-35 triệu tấn trữ lượng các cấp và vốn đầu tư 100-106 tỷ đồng.

b. Giai đoạn 2016-2020: Thực hiện thăm dò 8-11 diện tích quặng feldspar mới và diện tích ngoại vi mỏ Ngọt (đang khai thác) với tổng mục tiêu 18-24 triệu tấn trữ lượng các cấp và vốn đầu tư 58-63 tỷ đồng.

Danh mục các đề án thăm dò quặng feldspar giai đoạn 2008-2025 (mục B1, Phụ lục 1).

3. Thăm dò cao lanh